



Số: 01/2013/BB-DHĐCD

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP SÀI GÒN
- Trụ sở: 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.HCM
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301154821 đăng ký lần đầu ngày 15/12/2004; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 16/04/2011.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 4 năm 2013, tại Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”), số 68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.HCM, Công ty tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 (sau đây gọi tắt là “**Đại Hội**”).

I. PHÂN NGHI THỨC ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại Hội:

Ông Nguyễn Công Bình, Đại diện Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự.

- Tổng số Cổ đông được mời tham dự Đại Hội là **1.675** Cổ đông, tương ứng **24.975.507** cổ phiếu đang lưu hành, chiếm tỷ lệ **99,92%** Vốn Điều Lệ.
- Số Cổ đông và người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại Hội lúc khai mạc là **108** cổ đông, sở hữu **19.408.303** cổ phần, chiếm tỷ lệ **77,71%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Khoản 1 Điều 102 Luật Doanh nghiệp, Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn đã đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu và thông qua Nội quy Đại Hội:

Đại diện Ban Tổ Chức trình bày Nội quy Đại Hội và đã được Đại Hội thông qua với 100% biểu quyết tán thành.

3. Giới thiệu và thông qua thành phần Chủ Tọa Đoàn:

Đại diện Ban Tổ Chức giới thiệu thành viên Chủ Tọa Đoàn của Đại Hội. Đại Hội đã biểu quyết thông qua với 100% biểu quyết tán thành thành phần Chủ Tọa Đoàn theo danh sách như sau:

- Ông Nguyễn Vĩnh Thọ, Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty
- Ông Nguyễn Bình Minh, Thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty
- Ông Lương Quang Hiến, Thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty

4. Giới thiệu và thông qua thành phần Tổ Kiểm Phiếu:

Đại diện Ban Tổ Chức giới thiệu thành phần Tổ Kiểm Phiếu các nội dung của Đại Hội và Đại Hội đã biểu quyết thông qua với 100% biểu quyết tán thành thành phần Tổ Kiểm Phiếu theo danh sách như sau:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| - Bà Nguyễn Phương Loan | Thành viên Ban Kiểm Soát |
| - Ông Nguyễn Công Bình | Thành viên Ban Kiểm Soát |
| - Bà Đào Thị Kim Cúc | Cổ đông Công ty |

- 3.9. Tờ trình về việc Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị được kiêm nhiệm Tổng Giám Đốc;
- 3.10. Tờ trình về việc đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông;

4. **Phản thảo luận:**

Trong quá trình thảo luận, các ý kiến của cổ đông tập trung vào các vấn đề chính như sau:

- Kế hoạch kinh doanh được điều chỉnh giảm sâu gần 50% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2012 thông qua, vì vậy đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2013 không ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2013, trong trường hợp tình hình thị trường có sự biến đổi thì Hội Đồng Quản Trị sẽ xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản.
- Cổ tức năm 2012 dự kiến chia 10% là quá thấp so với qui mô vốn và tài sản, đề nghị nên chia ở mức từ 12% đến 15%.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2013 được xây dựng còn thấp và mang tính thận trọng.
- Đề nghị xem xét khi Công ty thực hiện và đạt lợi nhuận vượt từ 50% trở lên so với kế hoạch năm 2013 đã được ĐHĐCĐ thông qua thì sẽ trích thưởng 10% trên phần vượt cho Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và cán bộ quản lý.
- Hội Đồng Quản Trị báo cáo thêm về kết quả hoạt động kinh doanh Quý I năm 2013 và mục đích phát hành 150 tỷ đồng trái phiếu của Công ty, cũng như giải đáp chi tiết các ý kiến của cổ đông.

5. **Phản biểu quyết:**

- Trước khi tiến hành biểu quyết các nội dung đã được trình bày và thảo luận tại Đại Hội, Ông Nguyễn Vĩnh Thọ giới thiệu Bà Nguyễn Phương Loan báo cáo kết quả kiểm tra lại số Cổ đông có mặt tại thời điểm này là **126** cổ đông, sở hữu **20.594.120** cổ phần, chiếm tỷ lệ **82,46%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại Hội tiến hành biểu quyết từng nội dung đã được trình bày và thảo luận tại Đại Hội.
- Tổ Kiểm Phiếu báo cáo kết quả biểu quyết từng nội dung như sau:

5.1. **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2012**

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.594.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.2. **Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2012 và kế hoạch, giải pháp kinh doanh năm 2013, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

- **Kết quả kinh doanh năm 2012**

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2012 |
|-------------------------------|--------------------|---------------------------|
| Doanh thu bán hàng và dịch vụ | Triệu đồng | 5.433.311 |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 61.496 |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 46.761 |
| Thu nhập cổ đông Công ty mẹ | Triệu đồng | 44.845 |
| Cổ tức | % | 10 |

- **Chỉ tiêu kế hoạch năm 2013**

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2013 |
|-------------------------------|--------------------|--------------------------|
| Doanh thu bán hàng và dịch vụ | Triệu đồng | 6.000.000 |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 70.000 |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 55.000 |
| Thu nhập cổ đông Công ty mẹ | Triệu đồng | 36.500 |
| Cổ tức | % | 12 |

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.587.398 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 6.722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2012

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.594.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.4. Báo cáo việc thực hiện kinh phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2012

| | |
|---|--------------------|
| - Tổng số tiền quỹ hoạt động tồn năm 2011 mang sang | 606.493.735 đồng |
| - Tổng số tiền đã chi trong năm 2012 | 1.691.453.913 đồng |
| + Chi phí quan hệ của Hội Đồng Quản Trị | 1.098.768.801 đồng |
| + Chi phí lương, thưởng chuyên viên tư vấn đối ngoại | 119.280.112 đồng |
| + Chi phí công tác của BKS tại các công ty thành viên Savico | 41.405.000 đồng |
| + Chi phí công tác của các Tiểu ban giúp việc HĐQT | 150.000.000 đồng |
| + Chi phí thù lao HĐQT, BKS | 270.000.000 đồng |
| + Chi phí họp HĐQT, BKS | 12.000.000 đồng |
| <i>Chi phí thù lao và chi phí họp của HĐQT, BKS chỉ thực hiện đối với các thành viên không tham gia trực tiếp điều hành</i> | |
| - Tạm trích lập 4% quỹ hoạt động của HĐQT, BKS năm 2012 | 2.158.513.767 đồng |
| Trích 4% trên 53,96 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Báo cáo riêng Savico | |
| - Số tiền quỹ hoạt động của HĐQT, BKS còn tồn | 1.073.553.589 đồng |

5.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.594.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2012, với các nội dung như sau:

- **Lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống Công ty năm 2012**
 - **Lợi nhuận trước thuế hợp nhất** **61.496.038.605 đồng**
 - Lợi nhuận trước thuế của các công ty con (7.690.742.385) đồng
 - Thu nhập từ các công ty liên kết 6.191.891.525 đồng
 - Lợi nhuận trước thuế của riêng Công ty 62.994.889.465 đồng
 - **Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất** **14.734.814.427 đồng**
 - Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành 13.587.740.292 đồng
 - Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại 1.147.074.135 đồng
 - **Lợi nhuận sau thuế hợp nhất** **46.761.224.178 đồng**
 - Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số 1.916.041.556 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế thuộc Công ty 44.845.182.622 đồng
- **Xác định lợi nhuận phân phối cho cổ đông năm 2012**
 - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc Công ty 44.845.182.622 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế của Công ty còn để lại tại công ty con, LDLK (9.117.661.558) đồng
 - Lợi nhuận sau thuế riêng của Công ty 53.962.844.180 đồng
- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012**
 - **Lợi nhuận sau thuế 2012 dùng để trích lập các quỹ và chia cổ tức** **53.962.844.180 đồng**
 - **Trích lập các quỹ** **7.551.798.185 đồng**
Không trích thêm quỹ đầu tư phát triển và dự phòng tài chính
 - Trích Quỹ Phúc Lợi – Khen thưởng (10%) 5.396.284.418 đồng
 - Trích Quỹ hoạt động của HĐQT và BKS (4%) 2.158.513.767 đồng
 - **Lợi nhuận sau thuế dùng để chia cổ tức** **46.408.045.995 đồng**
 - **Chia cổ tức cho cổ đông (10% mệnh giá)** **24.975.507.000 đồng**
 - **Lợi nhuận sau thuế 2012 còn để lại** **21.432.538.995 đồng**

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.582.556 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 11.564 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,06% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.7. Thông qua Tờ trình gia hạn chủ trương phát hành trái phiếu của Công ty, với các nội dung cụ thể như sau:

- Tổng giá trị trái phiếu phát hành: **150.000.000.000** (Một trăm năm mươi tỷ) đồng
- Hình thức trái phiếu: trái phiếu ghi sổ
- Kỳ hạn trái phiếu: tối thiểu 12 tháng
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/trái phiếu
- Lãi suất: Cố định trong 6 tháng đầu tiên, và điều chỉnh theo lãi suất thị trường mỗi 6 tháng, bằng với lãi suất trần huy động hoặc bình quân lãi tiền gửi cùng kỳ hạn của 04 Ngân hàng Thương Mại (Vietcombank, Agribank, Viettinbank, BIDV) + biên độ. Biên độ cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị đàm phán với người mua trái phiếu sao cho có lợi nhất cho Công ty.
- Mục đích phát hành: Phát triển các dự án trọng điểm thuộc các lĩnh vực hoạt động kinh doanh và cơ cấu lại nguồn vốn của Công ty.
- Tiến độ giải ngân: Tùy thuộc vào nhu cầu vốn thực tế nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.
- Ngày phát hành: Ngay sau khi nhận đầy đủ các thủ tục.
- Đối tượng: Các định chế tài chính, cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư...

Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị trực tiếp đàm phán với tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu để xác định mức lãi suất hợp lý, lập kế hoạch phát hành chi tiết có lợi nhất cho công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.559.848 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,83% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 34.272 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.8. Thông qua Tờ trình điều chỉnh một số nội dung của Điều lệ Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.587.398 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 6.722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.9. Thông qua Tờ trình thông qua Quy chế quản trị Công ty

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.587.398 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 6.722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.10. Thông qua Tờ trình về việc Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị được kiêm nhiệm Tổng Giám Đốc cho đến phiên họp ĐHĐCĐ Thường niên năm 2014:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.594.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

5.11. Thông qua Tờ trình về việc đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông, với các nội dung sau:

- Quyết định việc thành lập, giải thể Chi nhánh, văn phòng đại diện; thành lập, giải thể, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty con, công ty liên doanh, liên kết; góp vốn, mua cổ phần và chuyển nhượng phần vốn góp, bán cổ phần thuộc sở hữu của Công ty tại các doanh nghiệp khác và thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- Đăng ký bổ sung/thay đổi các ngành nghề kinh doanh phù hợp với chiến lược kinh doanh 2013-2015, tầm nhìn 2020 của Công ty;
- Quyết định việc tổ chức cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các qui chế hoạt động của Công ty;
- Quyết định phương án mua, bán cổ phiếu quỹ sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- Quyết định thực hiện phương án phát hành trái phiếu theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2013; quyết định việc lựa chọn đối tượng và thời điểm phát hành sao cho có lợi nhất cho Công ty, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan;
- Quyết định chi phí hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát được sử dụng tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn và điều chỉnh, bổ sung các nội dung đã thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 cho phù hợp với Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các qui định của pháp luật;

Việc ủy quyền này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2014.

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành là 20.567.148 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không tán thành là 6,722 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.
- Số cổ phần không có ý kiến là 20.250 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,10% tổng số cổ phần hiện diện có quyền biểu quyết.

Phần phát biểu ý kiến của Ông Huỳnh Hoà Hiệp – đại diện UBCK Nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau: Qui trình và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 của Công ty hôm nay đã được thực hiện theo đúng qui định. Phần trao đổi ý kiến của cổ đông đã được Đoàn chủ tịch giải đáp rất chi tiết tạo sự yên tâm và tăng niềm tin ở cổ đông đối với doanh nghiệp. Với vai trò là tổ chức nhà nước chúng tôi cam kết sẽ hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng các qui định của UBCK nhà nước đối với Công ty cổ phần.

III. PHÂN TÍCH KẾT ĐẠI HỘI:

1. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2013:

Bà Lê Thị Thanh Vân, thay mặt Tổ Thư Ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 và đã được Đại Hội thông qua với 100% số cổ phần biểu quyết tán thành.

2. Thông qua Biên bản Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2013:

Bà Lê Thị Thanh Vân, thay mặt Tổ Thư Ký trình bày Biên bản Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2013 và đã được Đại Hội thông qua với 100% số cổ phần biểu quyết tán thành.

3. Bế mạc:

Ông Nguyễn Vĩnh Thọ, Chủ Tọa Đại hội tuyên bố bế mạc Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013.

Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn kết thúc vào lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

TỔ THƯ KÝ



Lê Thị Thanh Vân




Lê Thị Thanh Thủy



Đỗ Thị Minh Tuyền

CHỦ TỌA ĐOÀN



Nguyễn Vĩnh Thọ



Nguyễn Bình Minh



Lương Quang Hiến